

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Tình giản biên chế năm 2025 theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ trên địa bàn huyện

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ về tình giản biên chế;

Thực hiện Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh về tình giản biên chế năm 2025 theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 1536/TTr-NV ngày 25/12/2024. UBND huyện ban hành Kế hoạch tình giản biên chế năm 2025 theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách tình giản biên chế trên địa bàn huyện bảo đảm tính kịp thời, thống nhất, đồng bộ và đạt hiệu quả cao.
- Nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về chính sách tình giản biên chế.
- Rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành chính sách tình giản biên chế.
- Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ và hiệu quả của việc tình giản biên chế.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tình giản biên chế.
- Gắn tình giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ,

công chức, viên chức theo vị trí việc làm, phù hợp với cơ chế tự chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

- Việc chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế phải kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

- Đối tượng tinh giản biên chế nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN TINH GIẢN

Trong năm 2025, phấn đấu thực hiện tinh giản khoảng từ 1,1% đến 1,6% biên chế công chức và 2,55% đến 4% biên chế viên chức (số lượng người làm việc) hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

a) Theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này.

b) Rà soát đưa vào diện tinh giản biên chế theo các nội dung sau:

- Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ.

- Dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức, viên chức có 01 năm xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống nhưng cá nhân tự nguyện

thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế mà trong từng năm đều có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo quyết định của cấp có thẩm quyền, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

- Cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị kỷ luật nhưng chưa đến mức bị bãi nhiệm hoặc bị buộc thôi việc theo quy định của pháp luật tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế, được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

c) Lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế gửi về phòng Nội vụ, thời gian cụ thể như sau:

- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt I/2025 (tháng 1, 2, 3 năm 2025) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về phòng Nội vụ trước ngày 30/10/2024.

- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt II/2025 (tháng 4, 5, 6 năm 2025) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về phòng Nội vụ trước ngày 31/11/2024.

- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt III/2025 (tháng 7, 8, 9 năm 2025) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về phòng Nội vụ trước ngày 28/2/2025.

- Nếu đối tượng tinh giản biên chế dự kiến nghỉ vào đợt IV/2025 (tháng 10, 11, 12 năm 2025) thì hoàn chỉnh hồ sơ gửi về phòng Nội vụ trước ngày 31/5/2025.

2. Phòng Nội vụ

- Tổng hợp hồ sơ tinh giản tham mưu UBND huyện trình Sở Nội vụ phê duyệt theo quy định.

- Định kỳ trước ngày 01/02 hàng năm, tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế của năm trước liền kề tham mưu UBND huyện để báo cáo về Sở Nội vụ.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với phòng Nội vụ thẩm định dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, trình UBND huyện bố trí kinh phí từ dự toán

chi ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện việc chi trả chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

- Hàng năm, căn cứ tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên (bao gồm số đối tượng tinh giản biên chế, số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ):

+ Cân đối, bố trí và hướng dẫn sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để chi trả chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

+ Cấp kinh phí chi trả các chế độ chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế.

4. Bảo hiểm xã hội huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cho ý kiến thẩm định về đối tượng tinh giản biên chế.

- Giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội đối với đối tượng tinh giản biên chế theo quy định của Nghị định số 29/2023/NĐ-CP.

Trên đây là Kế hoạch về việc tinh giản biên chế năm 2025 theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ trên địa bàn huyện. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện nội dung Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTHU, TTHĐND huyện;
- Q.CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Bảo hiểm Xã hội huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐ VP, CVNC: Hồng;
- Lưu: VT.

Q. CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hạ